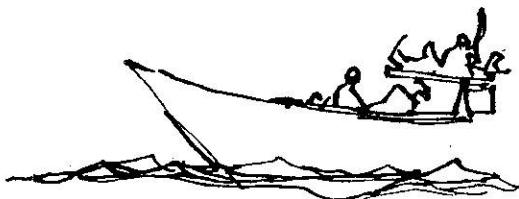


## Một chuyện vượt biển

### ĐỨC TIN



Mến tặng gia đình  
anh Hâu Hán Thai Fresno, Ca.

Mỗi buổi sáng, trước khi đi làm, Diệm Hoàng luôn luôn nhớ lên hướng tại bờ thô Đức Quan Thánh mà nang đã chung ngay tại phòng khách rộng rãi của nhà nang.

Tôi được may mắn là bà con cho nên Diệm Hoàng mới kể cho nghe nhiều câu chuyện lạ lùng đã xảy đến cho gia đình nang từ khi Việt cộng vào Sài-gòn cho đến khi tất cả gia đình được vượt biển an toàn.

Thầy me Diệm Hoàng có 9 người con, 3 đứa gái đầu đã có chồng, còn 6 đứa trẻ sau thi côn ăn học. Ngày thất thủ Sài-gòn, chỉ có 6 đứa nhỏ đã may mắn được di tản theo máy bay Mỹ, còn lại 3 gia đình 3 đứa con gái và thầy me Hoàng. Vì cùn chạy chot bán đồ bán tháo mọi thứ vật dụng cốt để kiếm mồi tiền đem theo mà những người này đã bị kẹt lại.

Nhà của thầy me Hoàng tại đường Hồng Thập Tự, rộng rãi, nay càng thấy trông trại hơn, vì 6 đứa nhỏ đã xuất ngoại, và mấy người lâm đã được cho nghỉ việc hết. Nhờ thế gia đình ba đứa con gái, mỗi đứa đến ở một phòng chờ nhà phu, cho được gần gũi nhau.

Từ năm 75 cho đến 78, mọi nỗ lực của thầy me Hoàng đều chú tâm đến việc tìm kiếm môi lái để vượt biển, nhưng không thấy hy vọng gì mấy cả. Những người quen thân cố chí vẽ, nhưng chưa có môi nào bảo đảm và tin cậy.

Tại lâu ba nhà chính thầy me Hoàng luôn luôn thô Đức Quan Thánh một cách tin cẩn, và ngày ngay vẫn lên hướng cầu nguyện.

Hôm đó gân Tết ta, một người bạn nhắn tin từ Qui Nhơn cho hay rằng anh ta đang chuẩn bị ra đi với một chiếc thuyền có thể chưa được trên 100 người. Hay tin này, thầy của Hoàng đã gửi chồng Hoàng đi tàu lửa đem theo vài lượng vàng để đặt cọc cho tất cả là 11 người đi. Chồng Hoàng là giáo sư trung học và cũng người gốc Bình Định cho nên việc xin giấy phép ra thăm nhà cũng cho như chính đáng. Nhưng chính thật thì giấy tờ đều giả mạo cả. (Tại Sài-gòn có đến 50% giấy tờ cho phép đi lại hay chuyên chở đều là giấy tờ giả mạo cả). Hai lượng vàng đem theo thì chồng Hoàng đã nhét vào giữa để giấy, không cách nào ai có thể tìm kiếm ra được. Khi đến Qui Nhơn, anh này đã tìm gặp người bạn của thầy Hoàng và trao vàng làm tiền cọc để mua chỗ trên ghe chài này. Tổng số vàng là 3 cây cho người lớn và 1 cây cho con nít dưới 10 tuổi.

Như vậy tổng cộng là 27 cây tất cả. Chủ ghe cũng cho hay là sẽ rời Qui Nhơn trong vòng 15 ngày, trong những ngày cuối năm, trong lúc bọn lính và bọn an ninh đang ăn Tết. Khi được chồng Hoàng nhắn tin vào như vậy thì thày me Hoàng đã đi đào lên những cây vắng được chôn cất chung quanh nhà và tìm cách gửi ra Qui Nhơn để đặt chỗ. Vắng đã có đủ, và vẫn để khó nghĩ là bảy giờ phải cất dấu ở đâu trước khi đưa ra Qui Nhơn?

Cả nhà nghĩ rằng sự cất dấu phải là bí mật và chỉ nên để cho hai người biết mà thôi, đó là thày me Hoàng, như vậy mới khỏi bị tiết lộ nếu rủi ro có ai bị bắt bỏ gi.

Thày me Hoàng suy tính mấy ngày và sau cùng quyết định chôn trong chậu cúc, trong số hàng chục chậu hoa khác đang được chưng bảy đón tết.

#### Chuyện lạ thứ nhất:

Sáng hôm mồng một Tết, bà ngoại của Hoàng lên lầu ba dâng hương vừa xong và sắp sửa xuống lầu thì bỗng một phát, cả bình hương phát lửa lên. Bà hoảng sợ quá, chạy xuống nhà gọi tất cả mọi người lên xem. Thày Hoàng biết là sắp có chuyện gì quan trọng xảy ra, liền quay xuống khán lay và tất cả nhà cũng đều khán lay cả. Liên sau đó ngọn lửa tự nhiên tắt. Cả nhà ai nấy mặt mày xanh nhót, không nói những ai cũng đều lo sợ. Sống với Việt cộng, chết sống có thể xảy tới bất kỳ lúc nào, không cần duyên cớ, không cần lý do. Khi ai này đều xuống lầu, thày Hoàng, tuy lo sợ nhưng cố bình tĩnh nghĩ xem có thể có gì xảy ra cho gia đình ông ta không? Và ông chắc rằng có thể chồng của Hoàng ngoài Qui Nhơn đang bị khó khăn hay là hoạn nạn gì chàng?

Không đầy 15 phút sau đó thì có tiếng xe Jeep thăng và đậu ngoài cổng, 3, 4 thằng công an đã hậm hực nhảy xuống rồi bầm chuông àm i, và thét gọi mở cổng.

Thày Hoàng tuy sợ hãi lâm lâm, nhưng cố gắng bình tĩnh, dặn tất cả nhà ai nấy phải làm ra vẻ tự nhiên, ai ở

phòng này, không được tỏ ra hoảng hốt lo sợ gì cả. Sau đó ông ra mở cổng cho bọn công an vào. Đầu đội trưởng bảo thày Hoàng: Ông đóng cửa và khóa lại căn thận, bảo người nhà không ai được ra khỏi nhà và xin trình tờ khai gia đình cho tôi xem.

Sau đó tên đội trưởng vào phòng khách ngồi, cho 3 tên công an kia canh gác chung quanh nhà căn mật.

Thày Hoàng và vợ lấy tờ khai gia đình treo ở tường đưa cho tên đội trưởng xem. Tên này liếc qua và hỏi lớn:

- Tại sao không có tên Thi khai trong tờ này?

Thày Hoàng trả lời:

- Gia đình ông Thi (Thi là chồng của Hoàng và đang ở Qui Nhơn) có mướn một căn nhà phía dưới và họ khai gia đình riêng, không dính líu gì với chúng tôi. Thày của Hoàng đoán rằng có lẽ bọn an ninh chưa biết rằng Thi là rể trong gia đình ông ta, và ông ta làm như không thân thích gì với gia đình ông Thi cả.

Tên đội trưởng lại hỏi tiếp:

- Vậy ông có biết tên Thi này hiện ở đâu không?

Thày Hoàng trả lời: Dạ chúng tôi không bao giờ để ý đến người mướn nhà di lại hay lâm ăn như thế nào cả?

Tên đội trưởng:

- Ở cùng nhà mà ông bà lại không biết gì cả sao?

Thày Hoàng: Dạ chúng tôi lo kiêm sống mà chưa xong, thi giờ đâu và có ai trả lương cho để làm những việc như vậy?

Tên đội trưởng: Ông bà chỉ cho tôi xem gia đình tên Thi này ở phòng nào?

Thày của Hoàng liền dẫn tên đội trưởng này xuống phòng của gia đình Hoàng và Thi ở, chúng cắt 2 tên công an vào, lục soát sạch sẽ trong hòn nứa

tiếng và chẳng tìm thấy gì khả nghi cả. Sau đó tên đội trưởng lại trở lên phòng khách ngồi, vừa uống trà vừa bảo với thầy me Hoàng:

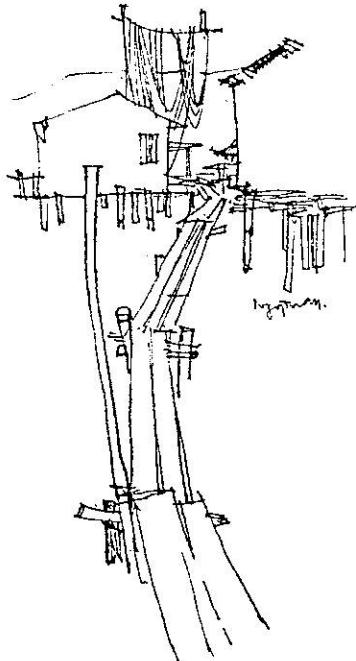
- Tôi cho ông bà biết là tên Thi vừa bị bắt để tra hỏi tại Qui nhơn. An ninh địa phương nghi rằng tên này ra kiểm mồi lái để vượt biên. Tên đội trưởng này lại tiếp:

- Lúc này chính phủ có chương trình ODP và chương trình bán chính thức, tại sao mấy người này lại không lợi dụng, cứ kiêm cách đi chui để người ta bắt cho?

Thầy me Hoàng cứ làm như không biết tí gì về những chuyện này và tiếp tục dạ dày vắng vắng, và tiếp trà tiệp mùt cho tên này vừa uống vừa ăn vừa dạy đổi lia lịa.

Trước khi ra về, tên này còn nhăn lại, nếu quý ông bà muốn hiểu thêm về hai chương trình tôi vừa nói thì cứ kiêm tôi, tôi sẽ giúp đỡ cho. Sau đó chúng đã ra về êm thầm.

Ngày hôm sau Thi nhăn về cho hay là bị bọn an ninh bắt và tra hỏi hai ngày và sau đó thả về vì không kiêm được lý do xác đáng để giam giữ và lâm tiễn.



Tối hôm đó cả nhà đã lên lâu ba dâng, hướng tạ ờn Ngài đã báo động cho trước mấy phút, cảnh cáo cho biết sự nguy nan đang tới, và nhớ vậy cả nhà đã tìm được bình tĩnh, liều thuốc độc nhất phải có để chống lại sự đe dọa nát áp bức của lũ công an Việt cộng lúc bấy giờ. Hết cả gia tài, 30 lượng vàng trong chậu cúc vẫn còn nguyên.

Sau đó cả gia đình đã tính chuyên vượt biển bằng cách đi trên 3 chiếc thuyền khác nhau, già người Trung Hoa và đi theo lối bán chính thức, ít nguy hiểm hơn.

#### Chuyện lạ thứ hai:

Gia đình Diêm Hoàng và Diêm Oanh đi trước, khởi hành từ Nhã Bé. Gia đình Diêm Đông ra đi ngày kế tiếp, đi từ Vũng Tàu, còn thầy me Hoàng thì đi từ Rạch Giá, một tuần sau đó.

Ghe của Hoàng chỉ dài có 6m và rộng chừng 3m, mà chở đến trên 60 người, cả dưới lẫn trên mui ghe. Một máy chân vịt 2 ngựa và chừng 400 lít dầu cặn. Nếu may mắn thì ghe sẽ đến Mã Lai sau 5 ngày trên biển cả. Máy tàu thi chỉ chạy 4 tiếng là phải nghỉ 2 tiếng cho mát máy, người uống chỉ đủ cho mỗi người một cốc nhỏ trong một ngày. Thực ăn thì ai đem theo gì là nấy ăn, chủ tàu không có gì để cho cả.

Tàu chạy được 3 ngày ba đêm, và đang đến lúc phải ngừng máy thi gặp nhiều tàu đánh cá, lung nhút thòi nhưng chúng chạy bằng máy khỏe và nhanh lầm. Có chiếc chạy đèn gân, chỉ vẩy tay rồi chạy luôn, có chiếc cũng lận gân, nhìn vào một hồi rồi cũng chạy luôn. Sau đó một chiếc lớn hơn tiến lại gân, và thầy giây móc vào ghe và kéo đi một quãng xa. Trên tàu ai cũng hết via vi chắc là đã bị bọn cướp Thái rồi. Người thi tung kinh niêm Phật, kẻ thi niêm Chúa, trẻ nit thi khóc la om sõm, một cảnh tượng thường tâm vô cùng. Hoàng âm đưa con trong tay, Thi thi choáng tay lên vai Hoàng, mặt mày ủ rũ, trong thâm tâm nghĩ rằng, đến đây có lẽ là giờ cuối của cuộc đời, không còn hy vọng gì tìm đến bờ tự do nữa cả.

Khi bọn Thái này kéo ghe thật xa mà nhìn chung quanh không thấy một tàu hay ghe nào nữa cả, chúng bèn dừng lại và bắt tất cả đàn bà con gái từ 16 đến 30 tuổi phải qua ghe chúng hết.

Tất cả đàn bà con gái khi qua bên ghe chúng là chúng lột trần ra cà vã cho ngồi vào một góc, áo quần chúng liệng xuống bể cá. Tiếng khóc, tiếng than, tiếng van lạy, kẻ nói tiếng Việt, đứa nói tiếng Tầu, tiếng Pháp dù thử, nhưng chẳng ai nói được tiếng Thái để mà xin xó hay là thường lượng chút gì cả. Người đàn bà cuối cùng phải bỏ qua ghe chúng là Hoàng. Hoàng trao đứa con lại cho Thi và dặn chàng phải lo lắng cho con vì Hoàng chắc rằng chàng bao giờ còn gặp lại chồng con nữa. Thi tức muốn điên lên, nó nghĩ tại sao lại không kiểm cách đem theo một khẩu súng. Thi nhận thấy bọn Thái chỉ có dao, chàng thảng nao có súng, và chúng cũng chỉ có 5,7 tên trong khi mình trên 40 thằng đàn ông mà dành bờ tay chịu thua chúng. Thi nhìn mày anh thuyền trưởng thi mày tên này cũng dành bờ tay chịu chết không dám nhúc nhích gì cả. Thi bảo nhỏ với mày người này, mày anh có dám nhảy bùa qua chém chung nó không?

Tất cả đều không dám vi vu thấy rằng ai cũng quá yếu đuối, sau 3 ngày nhìn ăn nhín uống, đứng cõi không nổi thi đánh chém được ai bây giờ?

Khi Hoàng bị bắt qua ghe bọn Thái và lão người đàn bà cuối cùng phải qua và phải cởi trần ra cho chúng khám xét, thi chúng tháo giây buộc ghe ra và rõ mày chạy đi mất, hướng về hướng Tây trở về Thái Lan. Côn ghe của Thi thi cũng nô mày hướng về phía Tây Nam xứ Mã Lai.

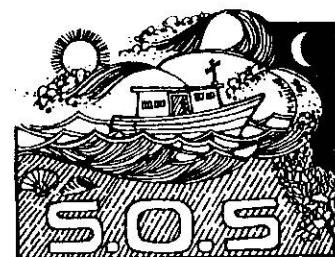
Khi Hoàng bị buộc cởi áo quần ra thi trong áo lót nangen có lận cuốn Kinh thánh mà nangen đã đem theo từ khi xuống ghe chài này tại Nhã Bé. Khi cuốn Kinh rời trên sàn ghe, một thằng cướp đã lấy chân đá cuốn sách này di ra xa,倜傥 rằng đây là gói vàng bạc, tiền của gi? vì cũng có người đã lận vang trong người và đã bị chúng tước hết. Khi cuốn sách bị đá văng ra xa, bìa bị rách và nhiều trang kinh b้าง chữ Tầu được bay ra. Một

tên cuộp Thái lượm lên xem, đọc không hiểu lại vứt xuống, một tên thứ hai lại lượm lên xem, và cũng chẳng hiểu gì nhưng lại đem nộp cho tên chúa cướp. Tên này lật tung trang ra đọc, xong, trả lên mui ghe, bảo cho bọn đệ tử quay tàu trở lại, tìm cho ra chiếc ghe người Việt bị nạn này để cho bọn đàn bà con gái này trở lại ghe minh.

Tất cả đám đàn bà này chưa hiểu ra làm sao, vì ai này đều khóc la suýt mùolt, nghĩ rằng sẽ bị chúng đem đến một hoang đảo nào để hầm hiếp rồi giết hết như chúng đã làm cho hàng chục ngàn người đàn bà con gái Việt khác bị chúng bắt giữ trước đây.

Khi ghe chúng trở lại gần ghe bị nạn thì mọi người trên ghe bị nạn đều hoảng hốt sợ rằng chúng cõi muôn rắc rối gi đây nữa chàng? Không ngờ chúng cho ghe chúng sát vào ghe bị nạn, và cho tất cả bọn đàn bà con gái trở về lại ghe bị nạn cà. Chúng lại cho một thùng nước, một thùng dầu cặn và chỉ cho con đường ngắn nhất để đến Mã Lai.

Khi tất cả đã trở lên ghe, tất cả đều chàng ai hiểu ra tại lầm sao chúng lại đổi ý và sinh ra từ tê như vậy. Một cô gái Việt gốc Hoa đã tự đoán ra rằng, khi tên đồ tê đọc và hiểu cuốn sách chữ Tầu là cuốn Kinh Thánh, chúng có vẻ lo sợ, hay là vì cúng kính Ngài mà chúng đã tự đổi ý và cho tha hết tất cả, không chửa một ai. Riêng Hoàng thi biết chắc rằng chỉ vì thảng này đã đọc Kinh Thánh và tự đổi ý chứ chàng có một lý do nào khác. Trước khi rời ghe chúng, chúng còn trao trả lại cho Hoàng cuốn kinh. Sau đó ai này đều muôn sờ cuốn kinh và ai này, đều kiểm cho ra một chỗ nhỏ để có thể quay xuông mà lạy và cảm ơn Ngài đã giúp đỡ.



Sau khi đến Mã Lai an toàn, tất cả người tị nạn đã cung kính xin thỉnh mỗi người một cuốn kinh được in "xerox" lại, tuy chữ còn chưa mực nhưng tất cả đều cho rằng đây là cuốn kinh mà họ sẽ thờ suốt đời để con cháu họ sẽ có dịp tìm thấy và tìm hiểu rằng nếu đức tin mà vững bền thì phép lạ sẽ có thể đến với mình như chuyện thật này đã xảy ra trên biển cả đại dương này vậy.

Sáu năm sau ngày đến bờ tự do, những thuyền nhân này vẫn thử tự đều đẽ với gia đình Diệm Hoàng và câu nói trước tiên của mỗi lá thư đều là sự nhớ ơn của họ đối với Đức Quan Thánh vậy.

#### Chuyện lạ thứ ba:

Ghe của gia đình Diệm Đông từ khi rời Vũng Tàu đã trôi giật trên bầy ngày trên biển Nam Hải, hết dầu, hết nước, hết lương thực. Nhiều người đã chết giặc, nhiều đứa trẻ nhỏ cũng đã chết trên tay những bà mẹ, nhưng họ thường quá không dám cho ai hay biết, sợ phải bị vứt xuống biển như nhiều đứa khác đã chết, như vậy. Đông và đứa con gái nhỏ (chồng Đông còn bị học tập chưa về) cũng đã mệt lù và chưa biết sống chết lúc nào. Miệng Đông thi cù lâm bẩm niệm Phật, niệm Thánh, một tay thi ôm lấy con, một tay thi ôm lấy ngực trên đó có cái hình Đức Quan Thánh được gói ghém vào giấy nylon cho khỏi bị uất át.

Tối hôm đó trời tối đen như mực, không gió và cũng không sao. Mọi người chỉ còn chờ một phép lạ nào đến, hay là chờ một cái chết nhẹ nhàng sẽ xảy đến cho mọi người, vì rằng ghe họ đã bắt gặp nhiều tàu buôn ngoại quốc nhưng chẳng có tàu nào đến gần để cứu thoát họ cả, lâm tắt cả hồn như tuyệt vọng và lần chót khi gặp một tàu buôn Nhật, cũng không còn có máy người có sức để mà vãy xin được cứu sống nữa.

Đến nửa đêm, tự nhiên Đông nghe có nhiều người la nói ôn ào chung quanh nang, rồi thi có tiếng nước xao xao chung quanh ghe. Đông nghĩ không sóng không gió thi làm sao có tiếng nước xôn xao được. Nàng lồm cõm ngồi dậy, trong khi hồn như tắt cả đều thiếp ngủ, và

thấy không biết bao nhiêu lâ cá "Ông" thật lớn bởi lội chung quanh ghe nang. Đông chấp tay khẩn vái rằng các "Ông" cứ vui chơi nhưng đừng chạm vào ghe tôi vì chỉ một con chạm vào là ghe sẽ chìm ngay. Nhưng bây giờ vẫn bởi lội vùng vằng thật mạnh chung quanh ghe. Đông đứng im, nàng tưởng rằng cũng có nhiều người thay cảnh tượng này, và nàng cứ đứng yên như vậy hàng giờ, nhìn đoàn cá vui chơi chung quanh ghe nang. Không ngờ ghe cũ thê mà chạy, chạy nhanh đến độ Đông không đứng được vững, phải vén vào mui cho khỏi té. Đông có cảm tưởng ghe chạy nhanh hơn lâ lúc có máy, và nàng cũng không hiểu tại sao nữa?

Đông nhớ nàng đứng hàng bao nhiêu giờ nhìn đoàn cá nhồn nhở như vậy chung quanh ghe cho đến khi trời gần thay rạng đông thì chúng biến đi đâu mất hết.

Ánh mặt trời vừa lấp ló thi nhiều người trong ghe đã thức dậy, có đứa trèo lên mui ghe, chó cao nhất đê nhìn chung quanh về phía Tây và Tây Nam thi đông thời nhiều tiếng la ó vui mừng đồng cát tiếng lên một lần: Đất liền, đất liền, đất liền... Chúng ta đến Mã Lai rồi.

Liên sau đó, cả ghe đã thức dậy, người yêu duỗi mày cũng tinh táo, mắt sáng ra và gắng gượng chôm dây đê mà nhìn. Mã Lai, Mã Lai bắt đầu của một đời sống mới, tự do, tự do...

Khi đó Đông mới chịu ngồi xuống, ôm mặt khóc với vui mừng sung sướng, và kiêm một chó nhỏ để dựa lưng ngủ thiêm thiếp vài giờ. Khi Đông tỉnh dậy thi ghe đã từ từ được sóng tập vao bờ và mọi người đã chuẩn bị đê nhảy lên, mặc dù không biết rằng đây là một hòn đảo, hay là lâ đất liền rồi. Chỉ thấy được cây cối thi ai này cũng đều thấy sung sướng vui mừng rồi.

Đông không biết rằng đã có ai trên ghe biết được cảnh tượng đoàn cá đã đầy ghe đi hàng trăm dặm như vậy trong suốt cả đêm không? và làm sao cá lại có thể lâm được việc này? vì Đông chẳng thấy sóng gió gì cả thi làm sao ghe đã có thể chạy được nhanh như vậy? Đông cũng có hỏi nhiều người trong ghe xem có ai có

một nhận xét gì trong đêm qua không thì chẳng thấy ai hay biết gì về chuyên đoàn cá "Ông" đã đây ghe đi xa như vậy. Nhưng Đông thi quát quyết rằng nếu không có phép lạ thi chẳng bao giờ ghe đã có thể chạy được nhanh như vậy trong khi trời chặng có lên một ngọn gió nào, và Đông vẫn một lòng cảm ơn bè trên nhất là Đức Quan Thánh đã có lòng giúp đỡ cho nàng và đứa nang và con gái đến bên an toàn.

### Chuyện lạ thứ tư:

Vợ chồng anh Thái là thày me của Diệm Hoàng đã đi sau cung. Hai vợ chồng được người ta dẫn dắt xuống Rạch Giá, đưa ra tạm cư ở một hòn đảo cách Rạch Giá chừng 10 cây số, đi ghe mất 5,6 tiếng đồng hồ. Sau khi đóng tiên xong xuôi và được cấp cho một số thư tự thi hai người này được một tên Việt công đầu sỏ ở Rạch Giá cho hay là họ sẽ bảo tin cho, 24 giờ trước khi có ghe chài ra đảo đón hai vợ chồng vượt biển.

Hai người ra ở ngoài đảo này đã hơn 2 tháng mà chẳng thấy ai báo tin gì về việc ra đi cả. Hai người mới bán rằng chắc phải trở vào Rạch Giá kiêm lai mồi lai xem minh có bị mắc lừa không? vì ở ngoài này lâu riết cũng hết tiền sinh sống. Vợ Thái đã trở vào Rạch Giá ba lần rồi mà không tìm lai được mồi lái trước đây, và hai vợ chồng lo sợ quá. Trở về Saigon thi chưa chắc nhà cửa còn được ven toan, mà ở lại đây thi biết khi nào mới đi được. Nhưng người cũng xuống Rạch Giá với họ thi đã đi vượt biển hết thảy rồi, kiêm những nơi để hỏi han thi chẳng ai cõn biết, và còn nhỏ đến những người đáng ra đã được đi từ hai tháng trước đây mà sao nay cõn sót lại.

Hôm đó, vợ Thái cũng vào Rạch Giá tìm kiếm bốn mồi lái, nhưng cũng chẳng được gì, và khi trở ra đảo thi trời đã sầm sầm tối. Vợ Thái buôn râu trở về chờ tro của hai vợ chồng thi tự nhiên thấy một người dân ông ngồi chờ trên một gốc cây khô, tay thi cầm một thè tre, nắm thật kỹ, mắt thi như là đang ngủ, hai mắt nhắm tight. Bà ngừng lại nhìn thi ra là chồng mình. Bà tưởng là chồng đang ngồi chờ đợi mình và khẽ nói: Thôi về nâu cõm ăn, tôi chặng kiêm được mồi lái

gi cả, chán quá đi mất. Tuy vậy, bà cũng có một tin vui nhỏ để báo cho chồng là bà vừa nhận được ít tiền từ Sâigòn gửi xuống để sống chờ ngày đi. Tiên đó mẹ của bà gửi, do một người quen cũng sắp đi theo lối bán chính thức này. Nhưng bà lấy làm lạ là sao Thái vẫn ngồi yên như bức tượng, không nhúc nhích gì cả. Bà đã đi một hồi lại quay trở lại, nói lớn vào tai chồng, anh này vẫn cứ ngồi yên, Bà khẽ đập vào tay thi anh này té ngã xuống đất, như là bất tỉnh vậy. Bà ta sở quá kêu cứu oai oải, và bà con lối xóm nghe thấy đã chạy lại tiếp tay. Ai cũng tưởng rằng anh này bị trúng gió, nhưng khi nhiều người xúm lại thi anh Thái đã tỉnh dậy và đi đứng như thường chặng có vẻ chi là lạ cả.

Vợ Thái cũng chưa hỏi ra làm sao, bà giật lấy cây tre trên tay Thái, thi đó là một cây xăm trong ông xăm mā hai người đã đem theo, ông xăm Ngãi Quan Thánh.

Vợ Thái hỏi tại sao anh lại ngồi chết ra đó và tại sao lại nằm què xăm này, anh xin bao giờ đó?

Thái trả lời: Anh cũng không hiểu anh xin lúc nào và tại sao anh lại ra ngồi đó chờ em, và ngồi từ bao giờ?

Hai vợ chồng dở cuốn sách xăm ra đọc và thấy què xăm cho hay rằng:

Việc câu mong được xuất ngoại sẽ thành, nhưng cũng sẽ gặp nhiều gian truân. Người sẽ giúp cho đi là một người tháp mà đen, lại ở nhà trên một cái lach, có thuyền bè đi lại tập nập.

Vợ Thái bèn nhớ rằng, trước đây khi đến Rạch Giá, thi bà được người mồi lái dẫn lại nhà tên trùm công an này để nộp tiền. Đi tối chờ nó ở thật khó khăn vì nó ở trên một nhà lêu, dựng trên một ngọn sông đào, khó mà kiêm được. Vợ bà và vợ Thái nhất định rằng bè trên đã chỉ về cho mình tìm ra người có quyền cho phép vượt biển tại đây. Quả quyết như vậy, đến sáng ngày hôm sau vợ Thái lại trở vào Rạch Giá và quyết tâm tìm cho ra anh Sáu Đen là cái anh chàng đâu sỏ nói

trên. Khi gặp lại tháng này nó nhớ ra và bảo ngay:

- Sao bà còn ở đây, ghe ra dòn bã đi từ 6,7 tuần trước kia, và từ ngày bà ra đảo đó đến nay chúng tôi đã đưa đi 3 chuyến rồi đó. Thời được rồi, tôi cho bà ít gạo đem ra ăn và tuần tới, sáng thứ hai lúc 3 giờ sáng sẽ có ghe khác ra dòn ông bà, mặt mă là TH2.

Tên này chưa kịp nghe bà này phân trần gì, đã biết ngay là bà này đi hut chuyến ghe, mà chỉ có một người làm lối là tên cán bộ đưa tin cho người ta đã quên lâm, và đã lâm cho người ta chở hai tháng, lo muôn chết.

Sau đó hai vợ chồng đã được vượt biển.

#### Chuyện lạ thứ năm.

Ghe của hai vợ chồng Thái cũng chỉ dài chung 10m mà chở đến trên 120 người. Tuy chở nặng như vậy nhưng nhỏ máy tàu khá lớn cho nên đã đến bờ Mã Lai sau 7 ngày sóng gió lênh đênh. Tàu cũng bị "pan" rồi cũng sửa cung chạy lại, nhưng may thay đã đến bến. Khi tàu đến bến Mã Lai, một chiếc tàu cảnh sát Mã đã móc tàu này và kéo đến một đảo nhỏ hiện có một số người tị nạn trên ấy. Trên ghe chặng ai hay biết rằng tàu cảnh sát này kéo họ đi đâu, nhưng cũng đoán rằng vì chở tàu đồ bộ không phải là trạm tị nạn cho nên chúng phải kéo tàu đến một chỗ khác. Nhưng rủi thay khi đến trạm mới thì tại đây đang có nhiều sự lôi xộn, cảnh sát Mã đang tìm bắt những tên có hành vi bất lưỡng và vì vậy cảnh sát Mã đã ra lệnh cho kéo tàu ra khơi, cho lưỡng thực, xăng nhớt và bảo ghe đi qua bên phia Nam Đường cách đó chung một ngày đường mà thôi. Họ cũng cho một bún đồ và chỉ cho cách đi cho được bảo đảm. Họ bảo đường biển, từ đây sẽ không nhiều sóng gió, và lưỡng thực đều nhớt sẽ bảo đảm đi đến an toàn.

Tuy vậy vợ chồng Thái hoảng sợ, không biết chúng nó nói có thật không và quyết tâm sẽ nhảy xuống nước bơi vào. Thái thi dù sức lôi vào bờ, nhưng vợ Thái thi chỉ biết làm cho nổi, chứ với

bệnh đau tim rất nặng lâm sao mà nghĩ đến chuyện bởi bao nhiêu là cây sô. Khi tàu cảnh sát Mã kéo ghe này ra khơi, cung cách bờ đến trên 10 cây sô, thi tàu này quay trở về. Thái nhìn vợ và hai người cùng nghĩ rằng: thời thi đã liều, nám bay cũng liều, nếu sông được thi sông, con không thi chết, chủ nhất định, không theo ghe mà qua Nam Đường, vì không só trên biển 7,8 ngày rồi không cõi súc mà chịu đựng được nữa. Hai người chờ cho tàu cảnh sát Mã đi xa độ 500m thi Thái giật cái phao treo trên ghe, choàng vào cổ vợ và xô vợ xuống nước. Ai này đều hoảng hốt chưa hiểu là chuyện gì? và Thái đã nhảy theo và từ từ vừa bơi, vừa đẩy phao và vở vào bờ. Thái không nhớ là đã mất bao nhiêu giờ mới đáy được vở vào đến bờ, nhưng khi ấy thi trời đã tối um, và khi hai người trình diện với trưởng trại thi ai này cũng ngạc nhiên vỡ tá ví, không thể ngờ được rằng anh này có thể bơi đến cả chục cây sô, và vừa bơi vừa đẩy được cả phao và vở vào bờ. Hòn nứa vùng này nhiều cá mập, mà hai người đã chẳng bị chúng tấn công thi thật là chuyện hi hữu. Bọn cầm quyền Mã, khi hay tin này cũng phải phi cuồng và chúng đón nhận cho vào trại ngay, không thêm hỏi han gì thêm nữa cả.

Hai người đã ở đảo trên 8 tháng trước khi được vào đất Mỹ.

Bấy giờ hỏi lại nếu Thái phải nhảy xuống biển một lần thứ hai anh ta có dám không? thi Thái chắp hai tay: "Thôi tôi lay, đừng hỏi thêm nữa. Một lần là đã đủ hết via cả một đời rồi."

Thái cũng không biết sức mạnh nào đã xúi dục anh ta liều lĩnh như vậy, và biết chắc rằng mình không thể lội được 10 cây sô mà dám liều như vậy. Thái nghĩ rằng đó chỉ là nhỏ đức tin rằng "Ngài" sẽ không bỏ cho chúng con chết đâu, và nhỏ vậy mà vợ chồng đã sống.

Vợ Thái đau bệnh tim rất nặng, qua đến Mỹ đã chữa trị nhiều và đã kha khá. Bác sĩ cứ đòi mổ, nhưng bà ta chưa chịu, nhưng tự nhiên bệnh đã giảm đi rất nhiều, bác sĩ cũng chẳng hiểu ra lâm sao cả, vì với các bác sĩ Mỹ, thi với bệnh đó cứ phải mổ thi mới sống lâu được.

## Chuyện 1a thư sáu:

Khi vượt biển, hai vợ chồng Thái chặng dem theo gi cả gọi là có giá trị mà chỉ dem theo một pho tượng Đức Quan Thánh cao độ 20 cm, có sơn son thép văng rất đẹp. Tượng Ngài ngồi đọc sách, ngoài hiên cả dem trăng.

Khi hai vợ chồng nhảy xuống biển thì bức tượng này còn lại trên ghe, và khi ghe cập bên Nam Đường thì chặng ai để ý đến bức tượng này còn nằm trên ghe, đậu ở bên. Một đứa nhỏ thấy tượng còn bỏ lại đã dem lên bờ và để trên một trụ gạch cao quá đầu người.

Khi hai vợ chồng Thái được cặp lều ở, thi hai người mới dùng một bàn thờ và đã kiêm được một bức ảnh Đức Quan Thánh và để thờ trên bàn này. Mấy tháng sau, một nhân viên Hồng Thập Tự, khi ghé và thấy hai vợ chồng thờ Đức Quan Thánh thi cho hay rằng họ có thấy một pho tượng Quan Thánh được để trên một trụ đá tại một trại tị nạn tại bên Nam Đường. Hai vợ chồng nghi rằng rất có thể là pho tượng mà hai người đã để lại trên ghe chài trước đây chăng? và hai vợ chồng đã nhờ nhân viên HTT này làm ơn kiêm cách gửi qua bên Mã Lai này cho họ, tôn kính bao nhiêu họ xin trả lại sau.

Và đúng như lời ước mơ của hai vợ chồng Thái, tượng này đã được gói ghém cẩn thận và gửi qua cho hai vợ chồng. Tượng này được thờ trên 3 tháng tại Mã Lai và sau đó được đưa qua Cali. Hiện giờ tượng này được thờ tại nhà vợ chồng Thái tại Fresno. Người viết chuyện này đã có nhiều dịp dâng hương lễ bài và cũng có nhiều người Việt khác cũng lui tới lễ bài cung kính mỗi lần có dịp đến gần Fresno.

\*  
\* \*

Khi vợ chồng Thái đến Hoa Kỳ, việc trước tiên là họ đã xin phép tiểu bang lập một hội không vụ lợi, lấy tên là "Saint Quan Believer Association", đã được cho phép hoạt động. Ông bà này cũng đang đánh dum và kiêm một nồi tinh mìch tôn nghiêm để dựng một ngôi đền. Tôi

nghi ước vọng của hai vợ chồng Thái sẽ được toại nguyện vì số người tin thờ Đức Quan Thánh cũng đông, và vì họ chưa biết ý định này cho nên chưa đóng góp được.

Trên đây chỉ là một số chuyện mà tôi đã nghe về "đức tin", về một chuyện đó, gọi là để đóng góp vào những chuyện vượt biển mà AH Bửu Hiệp đã yêu cầu anh em viết để làm kỷ niệm. Tôi không thêm và cũng không bớt một tí gì, gọi là trong những chuyện đã được nghe thuật lại. Tôi viết ra, chưa có sự chấp thuận của những người trong gia đình anh Thái, nhưng chỉ viết với tâm lòng cung kính đối với Đức Quan Thánh và với lòng người mến dối với những người đã thuật lại cho tôi nghe, trong gia đình anh Thái. Tôi cũng có ý gửi đến tất cả AH một chuyện về đức tin để mà suy ngẫm vì làm Ái Hữu sau những chuyện vượt biển nguy nan và chết chóc, đức tin nỗi họ đã mạnh gấp nhiều lần đức tin ở những người chưa gân với chết chóc đau thương.

Nếu có dịp và nếu các AH còn muốn đọc những chuyện này và có lời yêu cầu thì tôi sẽ viết thêm.

Người Việt và người Tàu thường thờ Ngài Quan Thánh để cầu tài hay là để trú ma quỷ, cho nên việc thờ phụng thiêu về tôn nghiêm và tin tưởng. Như gia đình anh Thái thờ Ngài tư hai ba đời, và đức tin cao đến độ sự chiêu cõi của Ngài có thể nói, có thể xảy đến nếu họ đồng thanh cầu nguyện. Và những phép lạ đã đến nhiều lần cho gia đình này trong mấy chuyện vượt biển vừa qua, và chuyện là đó đã cứu sống được nhiều gia đình khác đã được may mắn cũng đi chung một chuyến tàu với con cái của gia đình này vậy■

NAM CÁT  
Cali Thu 1986

TB. Anh Hâu Hán Thái cũng là một cựu thầu khoán công chánh trước đây.

